

Số: 77/KH-UBND

Thới An Đông, ngày 03 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Nhiệm vụ và kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Thới An Đông

Thực hiện Công văn số 437/SKHCN-SHTT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ về việc hướng dẫn nội dung Kế hoạch nhiệm vụ và kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông ban hành Kế hoạch nhiệm vụ và kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 phường Thới An Đông, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 của Thành ủy và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đóng góp thiết thực vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế của địa phương.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, cơ quan, đơn vị và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất, là động lực cho sự phát triển nhanh, bền vững.

Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, y tế, giáo dục, nông nghiệp và du lịch,...; thúc đẩy các đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, nhân tài, công nghệ. Tập trung xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, chỉ đạo, điều hành thông minh dựa trên dữ liệu; phối hợp thiết lập hệ sinh thái khởi nghiệp; phối hợp các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ thông tin tập trung hỗ trợ cho sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn tại phường.

Huy động sự tham gia của tất cả các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn xã hội vào quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế địa phương thông qua đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực.

Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số góp phần hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu, kết nối chặt chẽ cơ sở đào tạo và doanh nghiệp tại địa phương; khơi dậy tinh thần sáng tạo, đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực và thu hút nguồn lực chất lượng cao.

Tập trung xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, Nhà nước lên môi trường số; chỉ đạo, điều hành, ra quyết định dựa trên dữ liệu số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đảm bảo tính minh bạch, thuận lợi và giảm thiểu chi phí giao dịch cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên địa bàn $\geq 50\%$;
- Trên 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1Gb/s;

b) Phát triển nguồn nhân lực

- 100% cán bộ, công chức cấp được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản;
- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành;

c) Phát triển khoa học, công nghệ

- Có doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Phối hợp triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố.
- Có doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ viện, trường trong sản xuất, kinh doanh.
- Ứng dụng AI, IoT, Big Data,... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh, nâng cao chất lượng sống người dân.

d) Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

- Có doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo.
- Có doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh.

đ) Phát triển chuyển đổi số

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình;
- Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;
- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính;

- Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc;

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo thành phố;

- 80% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công;

- 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số;

- 100% các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường số;

- Rà soát, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Ủy ban nhân dân phường, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- 60% doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số;

- Hơn 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử;

- 80% tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trên địa bàn phường.

- 80% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID);

- Tối thiểu 30% dân số từ 15 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân;

- 100% cơ sở giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học cơ sở có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử.

(Đính kèm Phụ lục 1)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát

Chỉ đạo ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

Lồng ghép các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường, bảo đảm thống nhất, hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển chung.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch này.

2. Nâng cao nhận thức, đột phá tư duy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tổ chức học tập, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ tầm quan trọng các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện.

Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị gương mẫu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp nắm rõ chủ trương, chính sách để đổi mới tư duy đột phá trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Thường xuyên cập nhật tuyên truyền các chính sách, mô hình hay, gương điển hình, kết quả nghiên cứu ứng dụng; tăng cường truyền thông tạo niềm tin xã hội và khơi dậy tinh thần sáng tạo trong nhân dân.

3. Tham gia góp ý hoàn thiện thể chế, khung pháp lý, cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện các quy định, văn bản hướng dẫn triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố. Ban hành và tổ chức triển khai bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động KHCN, ĐMST và CDS.

Triển khai Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045, làm căn cứ xây dựng, triển khai kế hoạch, dự án trọng điểm cho các lĩnh vực có tiềm năng để thu hút đầu tư, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Triển khai các cơ chế, chính sách, nguồn lực tài chính nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số và đổi mới sáng tạo trên địa bàn; đồng thời, xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư vào công nghệ số tập trung, đặc biệt đối với các dự án về thiết bị điện tử, sản phẩm công nghệ số trọng điểm, trung tâm dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

Tham gia góp ý xây dựng chính sách hỗ trợ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng. Chính sách nhằm đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng phường để phát huy hiệu quả đưa chuyển đổi số đến từng người dân.

4. Phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cấp hạ tầng viễn thông, mạng lưới Internet băng thông rộng chất lượng cao (5G) tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đô thị thông minh.

Phối hợp triển khai hạ tầng số cho phát triển đô thị thông minh, đầu tư nền tảng Internet vạn vật (IoT); phối hợp thúc đẩy, phát triển một số ngành, lĩnh vực ứng dụng công nghiệp IoT như sản xuất, thương mại, năng lượng, nông nghiệp, giao thông, y tế,... đầu tư trang thiết bị, hạ tầng IoT phục vụ phát triển, vận hành dịch vụ đô thị thông minh đảm bảo tích hợp đồng bộ với hệ thống của thành phố...

Đảm bảo đường truyền phục vụ vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của trung ương, thành phố.

Tập trung đột phá trong xây dựng hạ tầng số để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo mô hình chính quyền 02 cấp và xây dựng đô thị thông minh. Nâng cấp hạ tầng, mua sắm trang thiết bị CNTT, đường truyền... đảm bảo phục vụ hoạt động chính quyền số theo mô hình chính quyền 02 cấp.

5. Phát triển nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Phối hợp triển khai kế hoạch đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý trong các lĩnh vực ưu tiên. Tăng cường hợp tác giữa nhà trường, doanh nghiệp, viện nghiên cứu trong đào tạo gắn với nhu cầu nhân lực thực tiễn.

Phối hợp đẩy mạnh triển khai hệ thống đào tạo chuyên sâu về STEM, khởi nghiệp, quản lý công nghệ trong các trường phổ thông.

Tập trung triển khai hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” tập huấn kiến thức, phổ cập kỹ năng số và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn thành phố, đào tạo sử dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ công chức, người dân để hình thành công dân số.

Phối hợp tập huấn về phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin cho đội ngũ chuyên trách an toàn thông tin.

Triển khai thực hiện Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.

Xây dựng kế hoạch đào tạo về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thiết lập, kết nối mạng lưới chuyên gia, hiệp hội trí thức người địa phương trong và ngoài thành phố và ở trong nước.

6. Tăng cường hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ươm tạo công nghệ, đổi mới, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số

Phối hợp, tham gia Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ, các Không gian đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp.

Triển khai chính sách hỗ trợ của thành phố về đổi mới công nghệ trên địa bàn phường; ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh, góp phần đạt mục tiêu tăng tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo của phường.

Phối hợp triển khai chương trình phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ đăng ký

sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc thù của địa phương.

Phối hợp triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhằm hỗ trợ xây dựng các mô hình doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật.

Phối hợp triển khai chương trình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo; ươm tạo, phát triển các dự án khởi nghiệp sáng tạo; nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp.

Phối hợp hướng dẫn doanh nghiệp điều kiện, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ và việc thành lập, quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực

Tập trung xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan đảng, Nhà nước lên môi trường số; chỉ đạo, điều hành, ra quyết định dựa trên dữ liệu số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đảm bảo tính minh bạch, thuận lợi và giảm thiểu chi phí giao dịch cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

Tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số: Quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ; phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển giao công nghệ; Quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các điểm phục vụ bưu chính, điểm cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật...

Xây dựng mô hình "Phường thông minh", tiếp tục duy trì và sử dụng camera giám sát trên các tuyến đường, tuyến hẻm của địa phương phát hiện và xử lý kịp thời tình hình gây rối mất trật tự an ninh, giao thông và xử phạt vi phạm hành chính về vệ sinh môi trường.

Tiếp tục duy trì và mở rộng việc thành lập và vận hành các nhóm/tổ công nghệ cộng đồng tại địa phương để hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng số. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với các khu vực dân cư.

Thường xuyên rà soát, đánh giá hệ thống thông tin (mạng LAN nội bộ) đã được phê duyệt an toàn theo cấp độ đảm bảo khắc phục và duy trì hiệu quả các giải pháp an toàn thông tin.

(Đính kèm Phụ lục 2)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (chỉ cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số) và nguồn xã hội hóa hợp pháp (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân,...)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các Phòng, ban, ngành phường và các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị phụ trách, được phân công, chủ động tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường.

2. Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo việc thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 05 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân phường các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành phường và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện.

5. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn:

Tiếp tục đồng hành, phối hợp, hỗ trợ và tham gia là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phát triển các sản phẩm số, dịch vụ số tiện dụng cho xã hội góp phần thúc đẩy xã hội số phát triển. Cung cấp và hỗ trợ triển khai thử nghiệm các sản phẩm dịch vụ phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành dựa trên dữ liệu số và phát triển hạ tầng số ở địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Quan tâm phối hợp triển khai sâu rộng trong hội viên, Nhân dân và chỉ đạo trong hệ thống cơ sở phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác truyền thông về chính quyền số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và đăng ký sử dụng chữ ký số cá nhân công cộng đạt hiệu quả, chất lượng; đồng thời tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên tham gia đăng ký xây dựng sản phẩm OCOP, sàn giao dịch thương mại điện tử của thành phố góp phần đưa các chính sách hỗ trợ trong kinh tế số đến với Nhân dân một cách hiệu quả; Tăng cường công tác phối hợp tổ chức các mô hình điểm về chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư.

Nguyễn Hoàng Phúc



Phụ lục 1

**PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 77 /KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2026 của UBND phường Thới An Đông)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG		
1	Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên địa bàn $\geq 50\%$;	Các đơn vị viễn thông	Phòng, ban ngành phường
2	Trên 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1Gb/s;	Các đơn vị viễn thông	Phòng, ban ngành phường
II	PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC		
3	100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản;	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
4	100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành;	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
III	PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ		
5	Có doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
6	Phối hợp triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
7	Có doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ viện, trường trong sản xuất, kinh doanh.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
8	Ứng dụng AI, IoT, Big Data,... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh, nâng cao chất lượng sống người dân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
IV	PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO		
9	Có doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
10	Có doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành phường
V	CHUYỂN ĐỔI SỐ		
11	100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.	Các phòng, ban ngành	Trung tâm Phục vụ hành chính công
12	Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ngành
13	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ngành
14	Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ngành

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
15	100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.	Các phòng, ngành và đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội
16	100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo thành phố.	Các phòng, ngành và đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội
17	80% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa - Xã hội
18	100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số.	Các phòng, ngành và đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội
19	100% các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường số.	Các phòng, ngành và đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội
20	Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.	Văn phòng HĐND và UBND phường; Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an phường và các đơn vị có liên quan
21	60% doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
22	Hơn 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
23	80% tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trên địa bàn phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
24	80% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	Công an phường	Phòng, ngành phường

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
25	100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ngànhphường
26	100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	Phòng, ngành phường	Phòng Văn hóa - Xã hội
27	Tối thiểu 30% dân số từ 15 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị viễn thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan
28	100% cơ sở giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học cơ sở có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số	Các cơ sở giáo dục	Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan
29	Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan



Phụ lục 2

**PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ
PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2026 của UBND phường Thới An Đông)

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát			
1	Tổ chức các phiên họp định kỳ 3 tháng, 6 tháng của Ban Chỉ đạo và phiên họp định kỳ hằng tháng của Thường trực Ban Chỉ đạo để đánh giá tiến độ, tháo gỡ vướng mắc, đề xuất giải pháp mới.	Thường trực BCD	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Định kỳ
2	Xây dựng chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo.	Thường trực BCD	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Quý I/2026
3	Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Thường trực BCD	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
II	Nâng cao nhận thức, đột phá tư duy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
4	Triển khai Kế hoạch đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
5	Cập nhật chuyên mục “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên các nền tảng mạng xã hội; Trang fanpage ...	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

6	Tham gia các hội nghị, hội thảo nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Thường xuyên
7	Tham gia các cuộc thi “Tin học trẻ”, các cuộc thi khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ; các cuộc thi cấp vùng, quốc gia và quốc tế.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Thường xuyên
8	Tham gia hưởng ứng chuỗi các hoạt động, sự kiện Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia, Ngày Chuyển đổi số quốc gia hằng năm, Tuần Lễ Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Quý III
9	Phát động phong trào thi đua, khen thưởng lập thành tích trong công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Năm 2026
III	Tham gia góp ý hoàn thiện thể chế, khung pháp lý, cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số			
10	Triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố Cần Thơ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
11	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Năm 2026
12	Triển khai Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Năm 2026
13	Triển khai chính sách khuyến khích đầu tư vào công nghệ số tập trung.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Quý IV

14	Triển khai chính sách hỗ trợ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Quý IV
IV	Phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số			
15	Phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cấp hạ tầng viễn thông, mạng lưới Internet băng thông rộng chất lượng cao (5G).	Đơn vị viễn thông	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
16	Phối hợp triển khai hạ tầng số cho phát triển đô thị thông minh, đầu tư nền tảng Internet vạn vật (IoT).	Đơn vị viễn thông	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
17	Đảm bảo đường truyền phục vụ vận hành các hệ thống thông tin dùng chung từ thành phố đến phường.	Văn phòng HĐND và UBND	Các đơn vị viễn thông	Thường xuyên
18	Nâng cấp hạ tầng, mua sắm trang thiết bị CNTT, đường truyền... đảm bảo phục vụ hoạt động chính quyền số theo mô hình chính quyền 02 cấp.	UBND phường		Thường xuyên
V	Phát triển nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số			
19	Phối hợp triển khai kế hoạch đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý trong các lĩnh vực ưu tiên của phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
20	Phối hợp đẩy mạnh triển khai hệ thống đào tạo chuyên sâu về STEM, khởi nghiệp, quản lý công nghệ trong các trường phổ thông.	Các cơ sở giáo dục	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
21	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

22	Phối hợp đưa cán bộ, công chức tập huấn về phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định cho lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin cho đội ngũ chuyên trách an toàn thông tin.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
23	Xây dựng, triển khai các nội dung, chương trình tuyên thông về kỹ năng số cho học sinh phổ thông.	Các cơ sở giáo dục	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
24	Triển khai thực hiện Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyên đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
25	Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Quý IV
VI	Thực đẩy phát triển đổi mới sáng tạo			
26	Tăng cường hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, các không gian đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
27	Triển khai chính sách của Thành phố hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
28	Triển khai chương trình của Thành phố phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
29	Triển khai chương trình của Thành phố hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
30	Triển khai chương trình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thành phố.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

			vị có liên quan	
VII	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực			
	Chính quyền số			
31	Phối hợp nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung thành phố (Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố; Tổng đài 1022; Cổng thông tin điện tử thành phố và các Cổng thông tin điện tử thành phần Hệ thống quản lý văn bản điều hành; Hệ thống thư điện tử; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp thành phố; Kho dữ liệu dùng chung thành phố ...).	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
32	Phối hợp tổ chức triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của thành phố theo lộ trình.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
33	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, phi địa giới hành chính; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
34	Phối hợp chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan Nhà nước theo quy định.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Thường xuyên
35	Phối hợp phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đồng thời kết nối và chia sẻ với Kho dữ liệu dùng chung của thành phố, cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin của bộ, ngành.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Thường xuyên

36	Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Năm 2026
Kinh tế số				
37	Triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
38	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chuyển đổi số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
39	Triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
40	Triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất nông nghiệp, du lịch,...	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
Xã hội số				
41	Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai chương trình Quỹ viễn thông công ích hỗ trợ thiết bị di động thông minh, mạng internet, viễn thông cho hộ gia đình chính sách. Phối hợp với các doanh nghiệp triển khai chương trình phổ cập điện thoại di động thông minh giá rẻ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Doanh nghiệp viễn thông và các đơn vị có liên quan	
42	Huy động nguồn lực Nhà nước và xã hội hóa để đầu tư lắp đặt mạng Internet và các trang thiết bị công nghệ thiết yếu tại Nhà văn hóa, Tổ dân phố phục vụ nhu cầu tiếp cận thông tin, tiếp cận công nghệ số của nhân dân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Doanh nghiệp viễn thông và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

43	Phối hợp triển khai cung cấp các khóa học trực tuyến mở (MOOCs) cho người dân nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ số.	Phòng Văn hóa - Xã hội		Năm 2026
44	Phối hợp triển khai các dịch vụ, phương tiện y tế thông minh, hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân; các nền tảng số trong lĩnh vực giáo dục, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao, thư viện phục vụ người dân.	Phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan		Thường xuyên
45	Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số tại cơ sở, đặc biệt là các Tổ Công nghệ số cộng đồng; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.	Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng, ban ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
46	Triển khai Đề án đô thị thông minh khi thành phố Cần Thơ ban hành.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành và các đơn vị có liên quan	Năm 2026
47	Rà soát, củng cố, hoàn thiện trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của đơn vị, địa phương	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng, ban ngành và các đơn vị có liên quan	Quý I, II